**BÁO CÁO KẾT QUẢ TẬP HUẤN**

**BÀI 3: Nghiên cứu kế hoạch bài học minh họa**

**Tên bài học: SỐ NGUYÊN TỐ. HỢP SỐ. BẢNG SỐ NGUYÊN TỐ**

 **I. Thông tin chung**

 1. Phòng GDĐT huyện Ninh Giang

 2. Môn học: Toán

 3. Thông tin nhóm (Bao gồm những thành viên tham gia qua mạng)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Đơn vị** | **Điện thoại/email** | **Ghi chú** |
| 1 | Phan Thị Hương | THCS Ninh Thành | huongdungmien@ gmail.com.vn | Nhóm trưởng |
| 2 | Hà Thị Quỳnh | THCS Ninh Thành | toanquynh8486@gmail.com.vn |  |

 **II. Nội dung:**

**Câu 1:**

 Tiến trình sư phạm của phương pháp dạy học bộ môn được sử dụng trong bài học là:

 ***1.1. Hoạt động khởi động:***

 - Giáo viên tạo tình huống học tập thông qua việc yêu cầu các em đọc, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi phần khởi động. GV kiểm tra kết quả từng nhóm, đề nghị HS nêu những điều cần GV trả lời

 - HS hoạt động nhóm chơi trò chơi, đại diện ghi kết quả đã thống nhất. HS tìm ra điều đặc biệt: có số chỉ có 2 ước (ví dụ số 2; 3; 5;…), có số có nhiều hơn hai ước (ví dụ: 4;6;8;…)

=> Nảy sinh tình huống: Các nhóm số trên được gọi là loại số gì?=> Hoạt động hình thành kiến thức

***1.2. Hoạt động hình thành kiến thức***

 - 1HS đọc phần 1a, cả lớp chú ý nghe ( hoạt động cả lớp)

 + GV yêu cầu HS nêu cách xác định số nguyên tố hay hợp số: Tìm tất cả các ước của mỗi số đó. Tuy nhiên, với số có 3 ước=> hợp số

- HS hoạt động cặp đôi làm phần 1b: Đại diện từng cặp nêu kết quả : các số nguyên tố, hợp số trong phạm vi nhỏ hơn 10.

- GV yêu cầu 1 HS đọc to phần 2a, nêu cách tìm các bội số của 2;3;5;7; yêu cầu HS gạch từng loại bằng bút màu khác nhau.

=> HS hoạt động nhóm làm phần 2:

- GV kiểm tra từng nhóm, giúp đỡ nhóm làm chậm, thực hiện không theo các bước yêu cầu hoặc còn bỏ sót một số bội.

- Đại diện từng nhóm đọc kết quả phần 2b.

=> GV nhận xét, chốt kết quả như Hoạt động cả lớp (phần 2c)

+ GV giới thiệu bảng số nguyên tố trong phạm vi 1000 (cuối sách)

+ GV yêu cầu HS nêu cách chứng tỏ : Số 2 là số nguyên tố chẵn duy nhất.

 - GV yêu cầu 2 HS báo cáo nội dung chính của bài học: Khái niệm số nguyên tố, hợp số; Bảng số nguyên tố trong phạm vi 50.

***1.3. Hoạt động luyện tập***

- HS bắt đầu ghi vở

- Học sinh làm việc cá nhân từ bài 1 đến bài 4.

- GV kiểm tra từng học sinh, giải đáp những thắc mắc có thể có:

+ Bài 1,2 cần tìm các ước của từng số (dựa vào dấu hiệu chia hết cho 2;3;5)=> kết luận số nguyên tố hay hợp số.

+ Bài 3: HS tra bảng số nguyên tố

+ Bài 4: HS nhẩm hợp số trong phạm vi 30.

- GV yêu cầu HS nêu kết quả các bài tập đã làm.: HS khác nhận xét, đối chiếu, GV đưa ra đáp số đúng.

 ***1.4. Vận dụng, tìm tòi mở rộng:***

 - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà thực hiện, viết báo cáo, trình bày vào buổi học sau.

- HS về nhà tìm hiểu thêm lịch sử phát triển và ứng dụng của số nguyên tố, tìm hiểu thêm về giả thuyết Gôn bach- Ơ le được nhà Toán học của Liên Xô giải quyết trọn vẹn như thế nào.( không bắt buộc HS báo cáo ngay tiết học sau)

**Câu 2:**

 **a. Mục đích, phương thức hoạt động và sản phẩm học tập của học sinh trong mỗi hoạt động học thể hiện trong tài liệu Hướng dẫn học**

 ***+ Hoạt động khởi động***

Hoạt động này nhằm mục đích huy động những hiểu biết của HS về ước của một số tự nhiên. HS có thể hoàn thành yêu cầu của hoạt động.

***+ Hoạt động hình thành kiến thức***

Căn cứ vào mục tiêu của bài, hoạt động hình thành kiến thức được tổ chức để HS tự thu nhận kiến thức về khái niệm số nguyên tố, hợp số. Đồng thời với việc tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm làm quen với cách tìm ra bảng số nguyên tố trong phạm vi nhất định, HS tự thu nhận được các kiến thức mới.

***+ Hoạt động luyện tập***

 Mục đích đánh giá HS qua việc HS làm các bài tập để củng cố khắc sâu kiến thức về số nguyên tố, hợp số.

***+ Hoạt động vận dụng và tìm tòi, mở rộng***

 - Yêu cầu HS hoàn thành yêu cầu trong hoạt động vận dụng và tìm tòi, mở rộng.

- HS về nhà tìm hiểu thêm lịch sử phát triển và ứng dụng của số nguyên tố, tìm hiểu thêm về giả thuyết Gôn bach- Ơ le được nhà Toán học của Liên Xô giải quyết trọn vẹn như thế nào.( không bắt buộc HS báo cáo ngay tiết học sau)

**b. Đề xuất:**

Không có đề xuất điều chỉnh.

**Câu 3**:

Những thiết bị dạy học, học liệu được sử dụng trong mỗi hoạt động đã được biên soạn trong tài liệu Hướng dẫn học; đề xuất những thiết bị dạy học, học liệu có thể thay thế:

*+* ***Hoạt động khởi động***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Hình thức** | **Mô tả nội dung** | **Phương tiện** |
|  |  |  |  |
| 1. | Chơi trò chơi | HS được quan sát ví dụ mẫu,từ những hiểu biết hiện có của mình, hoạt động nhóm để trả lời câu hỏi đủ kiến thức để giải quyết  | Giấy,bút |
|  | bảng biểu, phiếu học tập |
| câu hỏi |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 2. | Trải nghiệm thực tế kinh nghiệm bản thân  | HS được tái hiện những trải nghiệm, kinhnghiệm thực tế, hoạt động nhóm để trảlời câu hỏi của GV mà chưa đủ kiến thứcđể giải quyết => Nảy sinh câu hỏi cầngiải quyết vấn đề. | Giấy, bút |

***+ Hoạt động hình thành kiến thức***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Hình thức** | **Mô tả nội dung** | **Phương tiện** |
| 1. | Đọc và hình thành khái niệm | HS được đọc tài liệu và trả lời được khái niệm số nguyên tố, hợp số. Lấy được ví dụ về các số nguyên tố trong phạm vi 10 |  |
| 2. | Làm quen với bảng số nguyên tố  | HS được suy nghĩ cá nhân, hoạt độngnhóm thực hiện các hoạt động để tìm hiểu bảng số nguyên tố | Phiếu học tập câu hỏi |
| 3. | Tìm hiểu bảng biểu. | - HS nghe GV hướng dẫn cách tìm ra bảng số nguyên tố trong phạm vi 1000.- HS biết được cách chứng tỏ số 2 là số nguyên tố chẵn duy nhất | Bảng số nguyên tố trong phạm vi 100; 1000 (tranh) |

***+ Hoạt động luyện tập***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Hình thức** | **Mô tả nội dung** | **Phương tiện** |
| 1. | Giải quyết vấn đề toán học | HS được vận dụng khái niệm, cách tìm , bảng số nguyên tố trong phạm vi 1000 để tìm được số nguyên tố, hợp số.  | Giấy, bút, bảng số nguyên tố (cuối sách) |

***+ Hoạt động vận dụng và tìm tòi mở rộng***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Hình thức** | **Mô tả nội dung** | **Phương tiện** |
| 1. | Đọc và trả lời câu hỏi | -HS được đọc tài liệu và hiểu được yêu cầu của câu hỏi, trả lời được yêu cầu đó.- GV yêu cầu HS tìm hiểu thêm về giả thuyết Gôn bach- Ơ le được nhà Toán học của Liên Xô giải quyết trọn vẹn. | - Giấy, bút- Tài liệu, sách báo, mạng Internet |

**Câu 4*:***

***\* Cách chuyển giao nhiệm vụ học tập***

*Hoạt động khởi động*

Vào bài GV đặt vấn đề: Trong các số tự nhiên, có một số số tự nhiên có đặc điểm đặc biệt nên được đặt tên riêng. Bài học hôm nay, chúng ta sẽ được tìm hiểu 2 loại số đặc biệt đó.

 *Hoạt động hình thành kiến thức*

1: Khái niệm số nguyên tố, hợp ố

GV yêu cầu HS đọc nội dung phần đóng khung trong SGK. Từ đó HS trả lời được câu hỏi : Thế nào là số nguyên tố, hợp số; cách xác định từng loại?

Khi HS báo cáo kết quả GV lưu ý xem HS xác định đúng hai đặc điểm của mỗi loại số không=> Chú ý : số 0; 1 không là số nguyên tố, cũng không là hợp số.

GV có thể gọi 1-2 em đứng tại chỗ báo cáo kết quả làm việc.Các bạn khác bổ sung.

2: Bảng các số nguyên tố nhỏ hơn 50

 GV đặt vấn đề : Có bao nhiêu số nguyên tố, hợp số? Làm thế nào tìm được số nguyên tố nhanh.

GV cần yêu cầu các em làm việc nhóm, chỗ nào chưa hiểu các em nhờ sự trợ giúp của GV để trả lời được câu hỏi: “Các số được giữ lại là số nguyên tố hay hợp số ?”

*Hoạt động luyện tập*

HS làm việc cá nhân, GV theo dõi giúp đỡ HS, có thể đánh giá HS qua việc HS làm các bài tập để củng cố khắc sâu kiến thức.

 *Hoạt động vận dụng*

GV hướng dẫn HS trao đổi trong nhóm hoặc trao đổi cặp đôi để vận dụng kiến thức đã học vào trả lời câu hỏi.

 *Hoạt động tìm tòi mở rộng*

HS về nhà tìm hiểu thêm lịch sử phát triển và ứng dụng của số nguyên tố, tìm hiểu thêm về giả thuyết Gôn bach- Ơ le được nhà Toán học của Liên Xô giải quyết trọn vẹn như thế nào thông qa tài liệu, mạng internet.

***\* Những khó khăn HS mắc phải trong quá trình học tập:***

 - Xác định ước, bội của một số chậm

 Khắc phục: hướng dẫn lại lý thuyết chung

 - HS trong một nhóm quá đông,

 Khắc phục: Tăng cường cơ sở vật chất, giảm số HS/ lớp, chia nhiều nhóm.

- Các khái niệm trong bài học còn mới với HS các em còn lúng túng khi tiếp cận.

Khắc phục: Cần thêm các học cụ và tiện dạy học hỗ trợ, giáo viên cần khéo léo trong việc hướng dẫn HS học tập.

 **Câu 5**: Gợi ý phương án đánh giá kết quả hoạt động của học sinh:

 - Đánh giá kiến thức, kĩ năng thông qua việc HS thực hiện các hoạt động. GV tranh thủ nhận xét hoạt động của cá nhân; nhóm và ghi nhận xét vào vở của các em.

 - Cho HS đánh giá và ghi nhận xét chéo.

- GV đánh giá kết quả hoạt động luyện tập của từng HS.